



Hà Giang, ngày tháng 3 năm 2021

Dự thảo

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động
sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020
Phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2021 -2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang và Luật doanh nghiệp. HĐQT xin báo cáo về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và của nhiệm kỳ 2016 - 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 -2025 trước Đại hội cổ đông như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020
VÀ NHIỆM KỲ 2016 – 2020**

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi:

- Năm 2020 là năm có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã bùng phát và diễn biến hết sức phức tạp trên toàn thế giới. Trong nước phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh lây lan bằng giãn cách xã hội, cả việc áp dụng bố trí làm việc tại nhà và nhiều biện pháp khác. Ban giám đốc Công ty đã lường trước được những khó khăn, chủ động thực hiện tốt công tác phòng dịch Covid-19, đề ra nhiều giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm cho người lao động liên tục;

- Công tác sửa chữa lò luyện tinh về cuối quý III năm 2020 mới hoàn thành đưa vào sản xuất nâng cao được hiệu suất thu hồi trong luyện;

- Quý III năm 2020 thử nghiệm thành công thiêu 100% quặng bột, tận dụng được nguyên liệu nghèo hoá, quặng bột tồn kho khắc phục được tình trạng thiếu nguyên liệu sản xuất, góp phần ổn định và duy trì sản xuất lâu dài;

- Nguồn cung vật tư nguyên liệu khác cho sản xuất tương đối ổn định.

1.2. Khó khăn:

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 làm cho nền kinh tế thế giới bị suy giảm nghiêm trọng. Giá kim loại màu trên thế giới giảm sâu, đến thời điểm tháng 7/2020 giá antimon giảm xuống chỉ còn 5.250 USD/tấn. Tháng 12/2020 giá antimon có xu hướng tăng dần, thời điểm giá cao nhất là: 6.719,44 USD/tấn. Giá kim loại tuy đã tăng vào quý IV nhưng vẫn còn thấp tiếp tục ảnh hưởng tới doanh thu, lợi nhuận bán hàng;

- Việc tiêu thụ kim loại khó khăn về cuối năm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả doanh thu, lợi nhuận của Công ty;

- Do tình hình dịch bệnh hạn chế đến xuất, nhập cảnh và xuất, nhập khẩu hàng hoá dẫn đến ảnh hưởng đến việc sử dụng chuyên gia và nhập vật tư linh kiện cho sản xuất.

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2020		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Với KH cả năm	Với cùng kỳ 2019
1	Doanh thu	Tỷ	105	76,460	72,81	82,16
	Trong đó:					
	- DT kim loại antimon	Tỷ	105	73,752	70,24	82,65
	- DT hoạt động tài chính	Tỷ		2,710		
	- Doanh thu khác	Trđ		0		
2	Sản phẩm					
	- Kim loại antimon	Tấn	700	638,992	91,28	91,02
	- Khai thác quặng	Tấn	3.000	3.189,75	106,32	84,22
3	Lao động					
	- Lao động bình quân	người		140		93,95
4	Quỹ lương					
	- Tổng quỹ tiền lương	Trđ				
	- Tiền lương BQ	đ/ng/t		12.275.038		
5	Nộp ngân sách	Tỷ		15,67		
6	Cổ tức	%		8		100
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	12,2	13,479	110,48	188,51

3. Đánh giá kết quả hoạt động và các tồn tại, hạn chế

- Về sản lượng sản xuất: Sản lượng sản xuất kim loại antimon đạt tiêu chuẩn chất lượng nhập kho năm 2020 là 638,992 tấn, đạt 91,28% so với kế hoạch và bằng 91,02% so với cùng kỳ năm 2019 (701,976 tấn);

- Thiêu quặng: Năm 2020, thiêu được 6.302,51 tấn quặng các loại. Trong đó quặng khai thác tại mỏ 3.020,0 tấn, quặng bột tồn là 2.589,89 tấn; xỉ bột 692,61 tấn;

- Trong năm đã khai thác được 3.189,75 tấn quặng các loại, đạt 106,32% kế hoạch và bằng 84,22% so với cùng kỳ 2019;

- Về doanh thu: Doanh thu bán kim loại năm 2020 đạt 73,752 tỷ đồng, đạt 70,24% so với kế hoạch và bằng 82,65% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chủ yếu của doanh thu thấp là do giá bán bị giảm nhiều.

- Giá bán bình quân năm 2020 là 5.926 USD/tấn, trong khi đó giá bán kế hoạch là: 6.030 USD/tấn và giá bình quân năm 2019 là 6.686,65 USD/tấn, giá bán bình quân năm 2020 giảm so với giá bán bình quân năm 2019 là 11,38%, tương đương giảm 761 USD/tấn.

- Về lợi nhuận trước thuế năm 2020 là: 13,479 tỷ, đạt 110,48% so với kế hoạch, bằng 188,51% so với cùng kỳ năm trước (năm 2019 là 7,15 tỷ).

II. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 – 2020

1. Kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 2016 – 2020

Biểu 1.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ					Cộng thực hiện cả nhiệm kỳ	Trung bình cả nhiệm kỳ
			2016	2017	2018	2019	2020		
I	Kết quả sản xuất kinh doanh								
1	Quặng khai thác	Tấn	7.518,79	5.355,39	4.939,26	3.784,3	3.189,3	24.787,04	
2	Quặng thiêu	Tấn	7.170,27	4.779,35	4781,18	5.887,36	6.302,51	28.920,67	
3	Sản xuất Kim loại Antimon	Tấn	572,16	575,67	503,89	701,97	638,99	2.992,71	
4	Tiêu thụ kim loại antimon	Tấn	597,27	566,87	602,09	581,40	539,43	2.887,08	
5	Giá tiêu thụ kim loại	USD	6.511,56	8.195,83	8.182,73	6.686,64	5.926,00		7.100,55
		Tr.đ	146,566	183,904	186,267	153,474	136,718		161,385
	Tỷ giá bình quân	USD	22.508,7	22.438,8	22.763,5	22.952,4	23.070,9		22.746,8
6	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	94,24	110,95	119,95	93,03	76,46	494,63	
7	Doanh thu thuần	Tỷ.đ	87,54	104,25	112,15	89,23	73,75	466,92	
8	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ.đ	6,7	6,7	7,8	3,8	2,71	27,71	
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	17,49	29,11	40,06	7,15	13,47	107,28	
10	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	16,88	26,76	35,20	6,2	11,68	96,72	
11	Tỷ suất LN/DT	%	17,91	24,11	29,34	6,66	15,27		18,65
12	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	18	70	8	8		23,2
II	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	14,98	16,06	29,85	23,47	15,67	100,03	
III	Lao động								
1	Lao động bình quân (Người)		172	161	154	149	140		155
2	Tiền lương bình quân (Trđ/người/tháng)		8,54	9,78	11,65	15,96	12,27		11,64

Biểu 2.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nhiệm kỳ 2016 - 2020		Thực hiện nhiệm kỳ 2011-2015	So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện		Với KH cả nhiệm kỳ	Với nhiệm kỳ 2011-2015
I	Kết quả SXKD						
1	Sản xuất kim loại antimon	Tấn	4.000,0	2.992,71	3.506,04	74,81	85,35
2	Tiêu thụ kim loại antimon	Tấn	4.000,0	2.887,08	3.339,64	72,17	86,44
3	Giá tiêu thụ kim loại BQ	USD	6.664,0	7.100,55		106,55	
		Tr.đ	150,000	161,385		107,59	
4	Tổng doanh thu	Tỷ	600,0	494,63	817,48	82,43	60,50
5	DT kim loại antimon	Tỷ	600,0	466,92	741,63	77,82	62,95
6	Doanh thu khác	Tỷ		27,71	75,85		36,53
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	160,0	107,28	460,22	67,05	23,31
8	Tỷ suất LN/DT, BQ	%		17,52	56,32		31,10
9	Tỷ lệ trả cổ tức BQ	%	10,0	23,2	60	232	38,66
II	Nộp ngân sách	Tỷ		100,03	159,86		62,57
III	Lao động						
1	Lao động bình quân	người		155	205		75,60
2	Tiền lương BQ	đ/ng/t		11.646.962	7.360.000		158,24

2. Phân tích đánh giá thực hiện các chỉ tiêu trong nhiệm kỳ 2016 - 2020

Trong nhiệm kỳ 2016-2020 Công ty thường xuyên nắm bắt thị trường và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và nhu cầu cung cầu của thị trường; đổi mới phương pháp quản lý điều hành, tăng cường công tác nắm bắt tình hình tại cơ sở, cuối tuần các phòng ban, phân xưởng báo cáo và định kỳ hàng tháng tổ chức họp giao ban để nắm bắt những khó khăn để tập trung giải quyết những tồn tại; Áp dụng tin học hóa trong chỉ đạo điều hành sản xuất, trong kiểm tra, giám sát thông qua hệ thống camera kịp thời xử lý, giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong điều hành sản xuất;

Công ty chưa đạt các chỉ tiêu sản xuất, doanh thu, lợi nhuận trong nhiệm kỳ vì các lý do chủ yếu sau:

- Trong khai thác quặng về nửa cuối nhiệm kỳ 2016 - 2020: Công ty hạn chế khai thác do đang triển khai Dự án nâng cấp trữ lượng mỏ antimon Mậu Duệ theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Bị hạn chế bãi đổ thải, quặng nghèo hóa

- Giá antimon thế giới về cuối nhiệm kỳ giảm mạnh nên Công ty không đẩy mạnh tiêu thụ, tăng lượng tồn kho để bán khi thị trường hồi phục.

Ngoài ra để tăng cường sản xuất Công ty đã thay đổi phương pháp bóc tuyển, đổ thải, tận thu tài nguyên khoáng sản, tăng cường công tác trồng cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường mỏ;

Trong chế biến khoáng sản Công ty đã tập trung đầu tư đổi mới công nghệ, kỹ thuật thiêu, luyện kim loại antimony để phù hợp và thích ứng với nguồn nhiên liệu có sẵn trong nước. Tận thu tối đa các nguyên liệu thải như xỉ bột, bột quặng, xỉ sô đa tồn trữ lâu năm để đưa vào duy trì ổn định sản xuất.

Từ những kết quả trên doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động của Công ty giữ được kết quả ổn định trong cả nhiệm kỳ đã đem lại nhiều lợi ích cho các cổ đông, cho người lao động và đóng góp nhiều cho ngân sách địa phương, cho công tác an sinh xã hội.

3. Hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III giai đoạn 2016 – 2020

3.1. Công tác tổ chức, nhân sự

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (nhiệm kỳ III) Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang đã bầu Hội đồng quản trị Công ty có 7 thành viên gồm các ông bà:

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1, Ông Phạm Thành Đô: | Chủ tịch HĐQT |
| 2, Ông Nguyễn Việt Phương: | Phó chủ tịch HĐQT |
| 3, Ông Ma Ngọc Tiến: | Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty |
| 4, Ông Trịnh Ngọc Hiếu: | Thành viên HĐQT |
| 5, Ông Nguyễn Trung Hiếu: | Thành viên HĐQT |
| 6, Ông Tạ Hồng Thắng: | Thành viên HĐQT |
| 7, Ông Vũ Trí Thúc: | Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- | | |
|------------------------------|----------------------|
| 1, Ông Nguyễn Ngọc Tuấn: | Trưởng ban kiểm soát |
| 2, Bà Nguyễn Thị Lương Thanh | Thành viên BKS |
| 3, Ông Nguyễn Hữu Trọng | Thành viên BKS |

- Hội đồng quản trị đã thực hiện bầu chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành và phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên HĐQT, và bổ nhiệm các chức danh quản lý khác trong Công ty;

- Hội đồng quản trị đã trình đại hội thông qua sửa đổi điều lệ hoạt động và ban hành quy chế có hiệu lực từ ngày 1/4/2018.

- Tháng 10 năm 2018 Ông Đào Xuân Tuất – Thư ký HĐQT vì lý do nghỉ hưu đã có đơn xin thôi chức danh thư ký HĐQT. Hội đồng quản trị đã họp chấp thuận miễn nhiệm chức danh thư ký HĐQT đối với Ông Đào Xuân Tuất – từ ngày 30/10/2018 và thống nhất bầu Ông Đỗ Khắc Hùng – Kế toán trưởng giữ chức vụ thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2016 -2020;

- Tại Đại hội cổ đông bất thường tháng 7 năm 2019 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Ma Ngọc Tiến và Ông Vũ Trí Thúc vì lý do có đơn xin thôi không tham gia HĐQT. Đại hội đã bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2020 đối với Ông Đỗ Khắc Hùng và Ông Trần Nguyên Nam;

- Tháng 10 năm 2020 Ông Đỗ Khắc Hùng – Thư ký HĐQT vì lý do công việc đã có đơn xin thôi chức danh thư ký HĐQT. Hội đồng quản trị đã họp chấp thuận miễn nhiệm chức danh thư ký HĐQT đối với Ông Đỗ Khắc Hùng – từ ngày 30/10/2020 và thống nhất bầu Ông Đào Minh Tân – nhân viên phòng kế hoạch kỹ thuật giữ chức vụ thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2016 -2020;

Như vậy đến cuối nhiệm kỳ 2016 – 2020 HĐQT gồm có 7 thành viên sau:

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1, Ông Phạm Thành Đô: | Chủ tịch HĐQT |
| 2, Ông Nguyễn Việt Phương: | Phó chủ tịch HĐQT |
| 3, Ông Trịnh Ngọc Hiếu: | Thành viên HĐQT |
| 4, Ông Nguyễn Trung Hiếu: | Thành viên HĐQT |
| 5, Ông Đỗ Khắc Hùng: | Thành viên HĐQT |

- 6, Ông Trần Nguyên Nam: Thành viên HĐQT
7, Ông Tạ Hồng Thăng: Thành viên HĐQT

3.2. Công tác giám sát điều hành

Hội đồng quản trị chỉ đạo điều hành cũng như giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT và bộ máy quản lý về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban lãnh đạo;

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban lãnh đạo gửi báo cáo HĐQT;

- Các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong Công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc với Ban lãnh đạo cũng như tại các phiên họp HĐQT.

3.3. Công tác quản lý chỉ đạo của HĐQT

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông; thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật;

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT thực hiện theo đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao. Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT trong nhiệm kỳ được thể hiện trong các lĩnh vực sau:

3.3.1. Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh

Hội đồng quản trị luôn bám sát chỉ đạo Ban giám đốc Công ty đi đúng theo định hướng và kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt. Trước những diễn biến lên xuống của thị trường Ban giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và nhận định thị trường để HĐQT đưa ra các quyết định mang tính thực tế và khả thi.

Từ khó khăn trên Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát và chỉ đạo Ban giám đốc và các Phòng ban, Phân xưởng xây dựng kế hoạch sản xuất chi tiết theo tuần nhất là trong lĩnh vực khai thác, bóc xúc khối lượng mỏ một cách hợp lý vừa đảm bảo an toàn trong khai thác và cung cấp đủ lượng quặng cho sản xuất.

Phê duyệt phương án sửa chữa lò thiêu giềng đứng sang lò thiêu kiểu bằng đưa vào thi công từ đầu năm 2018 và đến tháng 6 năm 2018 đã đưa vào sản xuất. Công nghệ thiêu kiểu lò bằng có ưu điểm thiêu được tất các loại quặng và tận thu bột quặng tồn, xỉ bột tồn lâu năm đưa vào sản xuất; nâng cao năng suất lao động, giảm tỷ lệ antimony kẹt trong xỉ thải;

Cải tiến, sửa chữa sử dụng buồng đốt than trực tiếp thay thế cho công nghệ trạm khí hóa than ở lò luyện tinh để sử dụng than antraxit trong nước đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Cuối năm 2018 và đầu năm 2019 triển khai thực hiện phương án xây dựng trạm xử lý khí thải tại phân xưởng luyện; Trạm xử lý khí thải đã hoàn thiện đưa và vận hành sản xuất, toàn bộ khí thải sản xuất của phân xưởng luyện được đưa qua trạm xử lý đảm bảo quy định tiêu chuẩn về môi trường trước khi thải ra môi trường.

3.3.2. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng các dự án

***Tiếp tục dự án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ quặng Antimon Mậu Duệ.**

Trong cả nhiệm kỳ Công ty tiếp tục đẩy nhanh công tác khoan thăm dò và công tác hoàn thiện hồ sơ nâng cấp trữ lượng mỏ Antimon Mậu Duệ.

Đến nay Tổng cục Địa chất khoáng sản đã có văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về khu vực vị trí, tọa độ các điểm khép góc của mỏ Mậu Duệ có thuộc khu vực cấm, khu vực bảo tồn di sản hay không.

Kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ đánh giá được trữ lượng của mỏ tạo tiền đề xây dựng kế hoạch năm 2021 và các năm tiếp theo.

*** Dự án xây dựng xưởng tuyển quặng Antimon.**

Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng antimon mục đích là sử dụng, tận dụng quặng còn sót lại của bãi thải có hàm lượng rất thấp, nhằm bổ sung thêm nguyên liệu cho nhà máy luyện. Việc xây dựng xưởng tuyển được HĐQT và Ban giám đốc coi trọng đưa vào kế hoạch thực hiện qua các năm trong suốt nhiệm kỳ. Tuy nhiên, do suất đầu tư lớn, thời điểm đầu tư chưa hiệu quả và các điều kiện khách quan nên chưa triển khai được.

*** Công trình mở rộng bãi thải số 1 của mỏ Antimon Mậu Duệ.**

Bãi thải số 1 của Dự án Khai thác quặng antimon đây đã vượt quy mô thiết kế trước đây, còn bãi thải số 2 được thiết kế đồ ngược lên phía tây mỏ, đường vận chuyển lên cao và xa sẽ làm tăng chi phí vận chuyển. Công ty đã lập dự án đầu tư công trình mở rộng bãi thải số 1. Dự án thi công theo đúng thiết kế, bao gồm các hạng mục kênh dẫn dòng, đập thượng lưu và đập hạ lưu. Công ty đã hoàn thiện và lập hồ sơ hoàn công để xin xác nhận công trình bảo vệ môi trường hoàn thành để đưa vào sử dụng. nhưng hiện nay vẫn đang chờ kết quả thẩm định của các cơ quan có thẩm quyền.

3.3.3. Trong lĩnh vực đầu tư tài chính

- Thường xuyên lựa chọn các ngân hàng có tiềm năng và uy tín để đầu tư tài chính đảm bảo nguồn tiền của Công ty.

- Kết quả đầu tư vào Công ty cổ phần khai thác chế biến khoáng sản Hải Dương: cổ tức thu về hằng năm, cổ tức tiền mặt thu được năm 2016 là 20%; năm 2017 là 20%; năm 2018 cổ tức cổ phiếu thu được 90%; năm 2019 là: 0% và năm 2020 là: 0%.

- Kết quả đầu tư vào Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng: do Công ty mới xây dựng đưa vào sản xuất. Kết quả sản xuất kinh doanh các năm vừa qua chưa khả quan. Công ty hàng năm phải trích lập dự phòng năm 2016 là: 12,83 tỷ; năm 2017 là: 15,66 tỷ; năm 2019 là: 10,87 tỷ; năm 2020 là: đã hoàn nhập dự phòng là: 6,8 tỷ.

3.3.4. Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và bộ máy.

- Công tác tổ chức bộ máy quản lý của Công ty thường xuyên được kiện toàn; cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty được sắp xếp chặt chẽ, từng vị trí công việc được bố trí phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, mang lại hiệu quả cao trong công việc. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đảm bảo đúng quy chế và điều lệ quy định.

- Hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản và các Quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, các Phòng ban, phân xưởng phục vụ công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.4. Thù lao của HĐQT

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Chức danh	Thù lao					Tổng
		2016	2017	2018	2019	2020	
1	Chủ tịch HĐQT	120	120	120	120	120	600
2	Phó chủ tịch HĐQT	96	96	96	96	96	480
3	Thành viên HĐQT	480	480	480	480	480	2.400
4	Trưởng ban KS	96	96	96	96	96	480
5	Thành viên BKS	120	120	120	120	120	600
6	Thư ký HĐQT	60	60	60	60	60	300
	Tổng cộng	972	972	972	972	972	4.860

3.5. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành nhiệm kỳ 2016 – 2020.

- Trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ, bất thường và các phiên họp bằng hình thức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Qua đó HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định trong các lĩnh vực khác nhau để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động của HĐQT nhằm bám sát mục tiêu và chỉ đạo điều hành doanh nghiệp nhằm đạt các mục tiêu và định hướng đề ra, kết quả đạt được:

- HĐQT đã chỉ đạo các hoạt động của Công ty thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên với những nội dung chính như sau:

+ Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã ban hành nhiều văn bản để đưa các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với quy định của pháp luật:

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế báo cáo theo quy định của Công ty nghiêm ýt đúng thời hạn, kịp thời, chính xác, rõ ràng, minh bạch.

+ Quản lý chế độ chi tiêu minh bạch, phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty, đảm bảo cần trọng và hiệu quả;

+ Tổ chức các Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định. Thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ 2016 – 2020, HĐQT Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chiến lược được đề ra, ổn định bộ máy tổ chức và hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển và có tích lũy, đảm bảo cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch, đời sống cán bộ công nhân viên được cải thiện, yên tâm công tác.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2021 – 2025

Hội đồng quản trị đương nhiệm dự báo khái quát tình hình 5 năm tới, đề xuất một số chỉ tiêu cơ bản và các giải pháp thực hiện như sau:

I. Dự báo khái quát tình hình 5 năm tới.

Năm 2021, tình hình kinh tế - chính trị thế giới và trong khu vực có nhiều biến động các biến động của thị trường về giá cả đầu vào đầu ra đối với các loại khoáng sản

và kim loại chiến lược trên thế giới, tuy nhiên giá antimon đã có dấu hiệu hồi phục rõ ràng từ đầu năm 2021 và trong đà tăng mạnh. Dự báo việc kinh tế thế giới hồi phục khi có vắc xin phòng Covid-19 sẽ khiến cho nhu cầu sản xuất tăng do vậy mặt hàng kim loại antimon một thành phần quan trọng trong nền sản xuất hàng hóa sẽ được mua và tích trữ bởi các công ty thương mại và nhà sản xuất. Tuy nhiên, bên cạnh đó các chính sách quản lý nhà nước ngày càng chặt chẽ, nhằm quản lý tốt các hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản. Những khó khăn trên ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong nhiệm kỳ 2021 -2025.

Do vậy, với những diễn biến xấu của thị trường trong thời gian nửa sau nhiệm kỳ 2016 - 2020 vừa qua, HĐQT và Ban điều hành công ty vẫn giữ được sự ổn định trong sản xuất và kinh doanh thì những diễn biến tích cực về giá antimon tăng từ đầu thập niên 20 của thế kỷ 21 sẽ mở ra một thời kỳ làm ăn tốt hơn. Nhưng những năm tới của nhiệm kỳ cần lường trước được chính sách vĩ mô của Nhà nước và theo dõi sát diễn biến của thị trường antimon kim loại trên thế giới qua đó để Ban điều hành Công ty đưa ra được các giải pháp tổ chức sản xuất, quyết định thời điểm, giá tiêu thụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

II.Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Mục tiêu năm 2021.

Xác định năm 2021 thị trường kim loại đã phục hồi lại được, do vậy năm nay được xác định là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 5 năm của nhiệm kỳ, có nhiều điều kiện khách quan thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT xác định sản phẩm kim loại antimony là mặt hàng chủ yếu chiếm lược của Công ty. Công ty cần tăng cường đổi mới công nghệ, kỹ thuật khai thác, tuyển, chế biến khoáng sản, nâng cao chất lượng và đa dạng các loại sản phẩm. Duy trì ổn định sản xuất cung cấp đầy đủ hàng hóa cho khách hàng truyền thống lâu năm và những khách hàng mới có nhu cầu mua, tăng cường đổi mới công tác quản lý, giảm tốc độ tăng chi phí trong khai thác và chế biến quặng, nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính.

Chỉ tiêu về sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm kim loại antimon đã được HĐQT thông qua. Dự kiến giá bán kim loại cơ sở bình quân năm 2021 đạt 7.300 USD/tấn thì các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh phấn đấu đạt như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	110	
2	Sản phẩm kim loại antimon	Tấn	700	
3	Tiêu thụ sản phẩm	Tấn	700	
4	Cổ tức (mức thấp nhất)	%	≥ 8	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21	

3. Về công tác đầu tư.

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Dự toán- Khái toán	Ghi chú
1	Nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ	Tỷ	2,53	Chuyển tiếp
2	Hoàn thiện bãi thải số I	Tỷ	0,113	Chuyển tiếp
3	Nâng cấp hệ thống Lò luyện kim loại	Tỷ	6	ĐT mới
4	Đầu tư dây chuyền tuyển rửa quặng	Tỷ	4,5	Chuyển tiếp
5	Trạm biến áp 320KVA	Tỷ	1,3	Chuyển tiếp

6	Sửa chữa hệ thống kênh dẫn nước bãi thải I	Tỷ	1	Chuyển tiếp
7	Dự án sửa chữa tòa nhà văn phòng	Tỷ	4	ĐT mới
	Tổng cộng	Tỷ	19,44	

II. Định hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2021 - 2025

1. Mục tiêu kinh doanh của nhiệm kỳ

Căn cứ vào kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng và quy hoạch tổng thể của mỏ quặng antimon Mậu Duệ, khả năng thị trường tiêu thụ kim loại antimon trên thế giới trong các năm tới. Mục tiêu, phương hướng chỉ đạo điều hành Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2021 -2025 như sau:

- Duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông hàng năm giao, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Sản lượng sản xuất kim loại trong cả nhiệm kỳ đạt: 3.630 tấn;
- Tổng doanh thu bán hàng trong cả nhiệm kỳ đạt: 577 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế trong cả nhiệm kỳ đạt trên: 113 tỷ đồng;
- Cổ tức trả hàng năm tối thiểu: $\geq 8\%/năm$.

Cụ thể:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong nhiệm kỳ					Cộng thực hiện cả NK
			2021	2022	2023	2024	2025	
1	Tổng doanh thu bán hàng	Tỷ.đ	110	110	115	120	122	577
2	Sản xuất antimony kim loại	Tấn	700	700	720	750	760	3.630
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	21	21	22	24	25	113
4	Cổ tức tối thiểu \geq	%	8	8	8	8	8	40

* Dự kiến giá bán kim loại bình quân cả nhiệm kỳ đạt: 6.900 USD/tấn.

* Trong điều kiện giá bán kim loại tăng cao sẽ tăng cường sản xuất và tiêu thụ để đem lại hiệu quả cao nhất. Nếu trong trường hợp giá bán kim loại xuống thấp sẽ điều chỉnh giảm sản lượng tiêu thụ.

2. Một số giải pháp thực hiện như sau:

1. Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ giao;

2. Bám sát cơ chế chính sách nhà nước, thị trường tiêu thụ xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra;

3. Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

4. Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư ra bên ngoài Công ty, đầu tư vào các dự án cùng ngành nghề và thực hiện quản lý đầu tư đem lại hiệu quả.

5. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, nâng cao năng lực quản lý điều hành của đội ngũ lãnh đạo, kiến thức chuyên môn của cán bộ công nhân lao động toàn Công ty đáp ứng yêu cầu đổi mới trong thời kỳ hội nhập;

6. Hoàn thiện các thủ tục pháp lý về khai thác và chế biến gồm:

- Xin phê duyệt trữ lượng thăm dò nâng cấp mỏ Mậu Duệ;
- Hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép đưa vào sử dụng Bãi thải số I mỏ Mậu Duệ;
- Lập lại Dự án đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng antimon, các thủ tục đầu tư kèm theo;
- Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống tinh luyện kim loại antimony Mậu Duệ;
- Chuẩn bị thủ tục, hồ sơ và các điều kiện cần thiết để xin gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ Mậu Duệ.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020; phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 -2025.

Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Đô

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
& KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2021/BC-BKS-DHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020

Dự thảo

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang;
- Căn cứ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên trong nhiệm kỳ 2016-2020 của Công ty cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang;
- Căn cứ Quy chế hoạt động và chương trình làm việc của BKS,

Ban Kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang trong nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

I. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả các công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch cho kỳ kế tiếp và viết báo cáo kiến nghị (nếu có) gửi Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình quản trị, đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang và các quy định nội bộ trong việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban GD Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT trong nhiệm kỳ.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến BCTC, giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.
- Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán BCTC 6 tháng và năm của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán thông qua Thư quản lý.
- Trong giai đoạn 2016-2020, Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty
 - (i) Tham gia xây dựng, rà soát các quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
 - (ii) Cùng làm việc với hai phân xưởng Khai thác và Thiêu luyện để về công tác kiểm soát chi phí theo hạn mức, thảo luận tìm kiếm giải pháp giảm thiểu tiêu hao nguyên liệu đầu vào, qua đó góp phần tối ưu Chi phí cho Công ty;
 - (iii) Khảo sát, tìm kiếm khách hàng mới cho công ty;
- Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào bằng văn bản của cổ đông về hoạt động kinh doanh của Công ty.

Nhận xét, đánh giá:

- Các thành viên Ban Kiểm soát luôn thể hiện tinh thần độc lập, khách quan và tôn trọng pháp luật trong công tác giám sát mọi hoạt động của Công ty.
- Các thành viên Ban Kiểm soát luôn nỗ lực bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó có báo cáo và đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc có giải pháp xử lý các vấn đề còn tồn tại.
- Các thành viên Ban Kiểm soát phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và các cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện công việc, tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ (quý, năm) để thực hiện công việc giám sát của Ban Kiểm soát.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2016-2020 có 07 thành viên. Trong nhiệm kỳ có hai thành viên xin từ nhiệm và đã được bầu bổ sung thêm thành viên.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản, các thành viên tham gia họp đầy đủ, đúng theo quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã xem xét kết quả kinh doanh trong kỳ, cũng như đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư và thảo luận các chiến lược kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê chuẩn hàng năm của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT liên quan đến hoạt động của Công ty được ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm.
- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và phối hợp cùng Ban Giám đốc chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua trong Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2016-2020.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong nhiệm kỳ, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, biên bản họp HĐQT và các thông tin khác khi có yêu cầu.
- Hàng năm, BKS đều có chương trình làm việc với các phòng ban chức năng, phân xưởng khai thác và phân xưởng thiêu luyện và có báo cáo, kiến nghị bằng văn bản gửi tới HĐQT và Ban GD.
- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá Ban GD trong các năm qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; đúng quy chế và phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ không có vi phạm nào ảnh hưởng lớn tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

V. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Các Báo cáo tài chính trong nhiệm kỳ 2016-2020 được kiểm toán bởi 1 trong 4 công ty Big 4 và một đơn vị kiểm toán uy tín trong nước đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.
- Ban Kiểm soát đã xem xét BCTC 6 tháng cũng như BCTC năm và thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm trong nhiệm kỳ. Theo kết luận của kiểm toán độc lập, BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với chuẩn mực Kế toán.

2. Kết quả Sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ					Cộng thực hiện cả nhiệm kỳ	Trung bình cả nhiệm kỳ
			2016	2017	2018	2019	2020		
I	Kết quả sản xuất kinh doanh								
1	Quặng khai thác	Tấn	7.518,79	5.355,39	4.939,26	3.784,3	3.189,3	24.787,04	
2	Quặng thiêu	Tấn	7.170,27	4.779,35	4781,18	5.887,36	6.302,51	28.920,67	
3	Sản xuất Kim loại Antimon	Tấn	572,16	575,67	503,89	701,97	638,99	2.992,71	
4	Tiêu thụ kim loại antimon	Tấn	597,27	566,87	602,09	581,40	539,43	2.887,08	
5	Giá tiêu thụ kim loại	USD	6.511,56	8.195,83	8.182,73	6.686,64	5.926,00		7.100,55
		Tr.đ	146,566	183,904	186,267	153,474	136,718		161,385
	Tỷ giá bình quân	USD	22.508,7	22.438,8	22.763,5	22.952,4	23.070,9		22.746,8
6	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	94,24	110,95	119,95	93,03	76,46	494,63	
7	Doanh thu thuần	Tỷ.đ	87,54	104,25	112,15	89,23	73,75	466,92	
8	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ.đ	6,7	6,7	7,8	3,8	2,71	27,71	
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	17,49	29,11	40,06	7,15	13,47	107,28	
10	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	16,88	26,76	35,20	6,2	11,68	96,72	
11	Tỷ suất LN/DT	%	17,91	24,11	29,34	6,66	15,27		18,65
12	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	18	70	8	8		23,2
II	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	14,98	16,06	29,85	23,47	15,67	100,03	
III	Lao động								
1	Lao động bình quân (Người)		172	161	154	149	140		155
2	Tiền lương bình quân (Trđ/người/tháng)		8,54	9,78	11,65	15,96	12,27		11,64

VII. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Về phân phối lợi nhuận

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận hàng năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên qua các năm trong nhiệm kỳ.

2. Về thù lao

Trong nhiệm kỳ 2016-2020, Ban Kiểm soát đã được nhận thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ qua các năm. Mức thù lao cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Đơn vị tính	Thù lao				
			2016	2017	2018	2019	2020
1	Trưởng ban KS	Triệu đồng	96	96	96	96	96
2	Thành viên BKS	Triệu đồng	120	120	120	120	120

3. Về đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban Kiểm soát chọn 1 trong 4 công ty Big 4 và một đơn vị kiểm toán uy tín trong nước kiểm toán Báo cáo tài chính năm trong nhiệm kỳ 2016-2020 của Công ty cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang.

4. Sửa đổi điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

Công ty đã thực hiện sửa đổi bổ sung điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Tại Đại hội này, Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ sửa đổi, phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019. Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi theo Điều lệ mới (sau khi được Đại hội thường niên 2021 thông qua) và theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC sẽ được báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp tới gần nhất.

VIII. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Ban Giám đốc lưu ý về công tác triển khai thực hiện một số hạng mục về đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị ra Nghị quyết triển khai;
- Đề nghị HĐQT, Ban Giám đốc tập trung trong công tác xin nâng cấp trữ lượng mỏ do việc này triển khai trong thời gian dài đã ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của Công ty;
- Đề nghị HĐQT, Ban GD sớm triển khai nâng cấp và cải tiến hoạt động tuyển quặng để nâng cao hàm lượng antimony đầu vào cho hoạt động thiêu luyện.

Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban Công ty cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang. Thay mặt

Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ 2016-2020, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và tạo điều kiện của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban GD trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp BKS hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng cảm ơn./.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Ngọc Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

**BẢNG CÔNG KHAI CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
Năm 2020**

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.			
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	94.684.698.880	98.836.865.093
1. Các khoản phải thu	130-BCĐKT	2.023.079.650	13.489.440.912
2. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	33.053.099.719	36.513.686.643
3. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	268.023.503	103.667.200
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	83.691.630.605	79.605.628.095
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	2.156.651.566	2.398.481.043
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	20.125.253.348	20.125.253.348
- Nguyên giá	222+225+228	110.932.228.251	110.159.479.161
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229	(82.842.582.191)	(90.034.225.813)
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242-BCĐKT	8.694.735.426	6.932.518.698
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	42.849.640.725	49.819.097.565
- Đầu tư vào công ty liên kết	253-BCĐKT	69.469.880.000	69.469.880.000
- Dự phòng giảm giá ĐT dài hạn	254-BCĐKT	-39.377.139.515	-32.407.682.675
4. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.900.956.828	330.277.441
III. NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	26.948.619.518	27.762.729.852
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	13.730.829.136	14.551.839.470
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	13.217.790.382	13.210.890.382
IV. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	151.427.709.967	150.679.763.336
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	126.000.000.000	126.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	50.000.000.000	50.000.000.000
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420-BCĐKT	1.103.464.642	1.103.464.642
4. Lợi nhuận chưa phân phối	421-BCĐKT	12.658.152.404	11.910.205.773
5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323-BCĐKT	376.900.679	-375.861.304
B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH			



BẢNG CÔNG KHAI CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Năm 2020

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2020
1. Tổng doanh thu	01+21+31-KQKD	93.143.262.158	76.774.420.764
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	50-BCKQHĐKD	7.158.881.779	13.479.450.309
<i>Trong đó: Lãi từ hoạt động ĐT tài chính</i>	<i>(=21-22-BCKQKD)</i>	<i>-7.233.010.263</i>	<i>9.634.486.160</i>
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQHĐKD	6.203.619.934	11.682.938.882
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	353	940
C. CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁC			
1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu		6,66%	15,22%
2. Lợi nhuận sau thuế /Vốn đầu tư của CSH		4,10%	7,75%
3. Tổng nợ phải trả /Vốn đầu tư của CSH		17,80%	18,42%
4. Tổng quỹ lương	Tỷ đ	18,52	19,27
5. Số lao động trong năm	Người	149	140
6. Tiền lương bình quân	Triệu đ	10,36	11,5

Hà Giang, ngày tháng 04 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu)

Kế toán trưởng

Đỗ Khắc Hùng

Phạm Thành Đô

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Dự thảo

Số: 01/TT-HĐQT

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.

Thực hiện Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

HĐQT Công ty Cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang kính trình ĐHCĐ thông qua nội dung như sau:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC (kèm theo Báo cáo kiểm toán số)

Bao gồm: Báo cáo kiểm toán; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính.

Vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Đô

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: 02/TT-HĐQT

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối Lợi nhuận năm 2020

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.

HĐQT Công ty Cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

I. Lợi nhuận dùng để chia năm 2020 gồm:

- | | |
|----------------------------------|-------------------------|
| 1. Lợi nhuận còn lại chưa chia : | 707.498.207 đ |
| 2. Lợi nhuận sau thuế năm 2020: | <u>11.202.707.566 đ</u> |
| Tổng cộng: | 11.910.205.773 đ |

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

1. Cổ tức năm 2020:

- Cổ tức bằng tiền mặt: 8% (800 VNĐ/1 cổ phiếu)
- Cụ thể: **11.920.720CP x 800 đ = 9.536.576.000 đ**

2. Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2020:

Để kịp thời động viên khuyến khích người lao động, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua mức trích lập Quỹ khen thưởng - phúc lợi cho người lao động năm 2020 như sau:

- a. Trích quỹ khen thưởng cho người lao động: 1.500.000.000 đồng (tương đương 01 tháng lương bình quân trong năm)
- b. Trích quỹ phúc lợi - xã hội là: 873.629.773 đồng. (Trích chi cho công tác phúc lợi xã hội, hỗ trợ cho các cơ quan, ban ngành, xã, địa phương nơi Công ty có mỏ khai thác)

Tổng số: 2.373.629.773 đồng (Hai tỷ, ba trăm bảy ba triệu, sáu trăm hai chín ngàn, bảy trăm bảy ba đồng)

III. Lợi nhuận chưa chia còn lại: (III=I-II): 0 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Đô

Số: 03/TTr-HĐQT

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

TỜ TRÌNH

**Quyết toán thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020
Và kế hoạch chi trả thù lao năm 2021**

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;
- Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 10/06/2020 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang.

HĐQT quyết toán mức chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

1. Tổng mức thù lao năm 2020 đã được phê duyệt:

- Hội đồng quản trị và thư ký	756.000.000
- Ban kiểm soát	<u>216.000.000</u>
Tổng cộng	972.000.000

2. Tổng số thực hiện chi trả trong năm 2020:

- Hội đồng quản trị	696.000.000
- Ban kiểm soát	216.000.000
- Thư ký HĐQT	<u>60.000.000</u>
Tổng cộng	972.000.000

3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2021: Tổng số: 972.000.000 đồng

Mức chi cụ thể cho các chức danh như sau:

- Chủ tịch HĐQT:	10.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT:	8.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT	5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát	8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát	5.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Đô



Dự thảo

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
và phương hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020;
HĐQT Công ty Cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư như sau:

I. Kế hoạch sản xuất năm 2021:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
1	Doanh thu bán hàng *	Tỷ	110
2	Lợi nhuận trước thuế *	Tỷ	21
3	Sản phẩm sản xuất	Tấn	700
4	Sản phẩm tiêu thụ*	Tấn	700
5	Cổ tức	%	≥ 8%
6	Tạm trích quỹ KTPL trong năm	%	5%
7	Thưởng vượt LNTT thực hiện so KH	%	20%

* Doanh thu tính trên cơ sở giá bán 7.300 USD/Tấn là giá bán bình quân thực tế.

* Lợi nhuận trước thuế: Chưa tính trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

* Nếu giá bán giảm xuống 5.500USD/Tấn xem xét điều chỉnh lại kế hoạch.

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Dự toán- Khái toán	Ghi chú
1	Nâng cấp trữ lượng mỏ Mậu Duệ	Tỷ	2,53	Chuyển tiếp
2	Hoàn thiện bãi thải số I	Tỷ	0,113	Chuyển tiếp
3	Nâng cấp hệ thống Lò luyện kim loại	Tỷ	6	ĐT mới
4	Đầu tư dây chuyền tuyển rửa quặng	Tỷ	4,5	Chuyển tiếp
5	Trạm biến áp 320KVA	Tỷ	1,3	Chuyển tiếp
6	Sửa chữa hệ thống kênh dẫn nước bãi thải I	Tỷ	1	Chuyển tiếp
7	Dự án sửa chữa tòa nhà văn phòng	Tỷ	4	ĐT mới
	Tổng cộng	Tỷ	19,44	

Căn cứ tình hình thực tế giao cho Ban giám đốc xem xét triển khai thực hiện.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2021-2025:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong nhiệm kỳ					Cộng thực hiện cả nhiệm kỳ
			2021	2022	2023	2024	2025	
1	Sản xuất antimony kim loại	Tấn	700	700	720	750	760	3.630
2	Tổng doanh thu bán hàng	Tỷ.đ	110	110	115	120	122	577
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	21	21	22	24	25	113
4	Cổ tức tối thiểu \geq	%	8	8	8	8	8	40

Doanh thu tính trên cơ sở giá bán bình quân là 6.900 USD/tấn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Đô

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Số: 05/TT-BKS

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được có hiệu lực 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban Giám đốc xem xét lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Ngọc Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo



TỜ TRÌNH

**(V/v Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang).**

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi Điều lệ, nhằm phù hợp với nội dung của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính (*đính kèm theo phụ lục sửa đổi điều lệ và “dự thảo” Điều lệ*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thống nhất việc sửa đổi các điều khoản nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện hoàn chỉnh Điều lệ theo quy định.
Trân trọng kính trình!.

Nơi nhận:

- Trình HĐQT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Đô

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang, ngày tháng năm 2021



TỜ TRÌNH

**(V/v Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị
Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang).**

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động cùng quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính (đính kèm theo “*dự thảo*” Quy chế).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thống nhất việc ban hành Quy chế nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện hoàn chỉnh Quy chế theo quy định.

Trân trọng kính trình!.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Đô

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/TT-HĐQT

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

TỜ TRÌNH

**(V/v ban hành lại Quy chế hoạt động của HĐQT
Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang).**

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang.

- Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang đã ban hành. Tuy nhiên, theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC cần phải sửa đổi bổ sung lại. Để thực hiện theo đúng nội dung của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính. Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ban hành lại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (đính kèm “dự thảo” Quy chế).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thống nhất việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện hoàn chỉnh Quy chế theo quy định.

Trân trọng kính trình!.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Đô

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo



TỜ TRÌNH

(V/v ban hành lại Quy chế hoạt động của BKS

Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang).

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang.

Ban kiểm soát Công ty trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (*đính kèm “dự thảo” Quy chế*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thống nhất việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định.

Trân trọng kính trình!.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Ngọc Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: 10/TT-HĐQT

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Về miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 -2020

Tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021- 2025

Trân trọng kính trình Đại hội:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;
- Căn cứ nội dung hợp HĐQT ngày/...../2021;
- Do nhiệm kỳ Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2016 -2020 hết thời hạn tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021 -2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 -2020. Đồng thời tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 -2025 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 -2020 theo Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị: 1. Ông Phạm Thành Đô – Chủ tịch
2. Ông Nguyễn Việt Phương – Phó chủ tịch
3. Ông Trần Nguyễn Nam – Thành viên
4. Ông Trịnh Ngọc Hiếu – Thành viên
5. Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thành viên
6. Ông tạ Hồng Thắng – Thành viên
7. Ông Đỗ Khắc Hùng – Thành viên
- Ban kiểm soát: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Lương Thanh – Thành viên
3. Ông Nguyễn Hữu Trọng – Thành viên

2. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 -2025 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Thông qua số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 -2025 như sau:

- Hội đồng quản trị: 07 thành viên
- Ban kiểm soát: 03 thành viên

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Trình ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Đô

Hà Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2021

Dự thảo



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 NHIỆM KỲ 2021 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG (HGM)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021 -2025 của Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2021;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021 -2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 nhiệm kỳ 2021-2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang được tiến hành vớicổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho cổ phần tương đương% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2020 và phương hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2021 - 2025.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 và phương hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2021 -2025.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là:% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 4: Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020 như sau:

- Cổ tức trả bằng tiền mặt: 8% (800 đồng/1 cổ phiếu)
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.500.000.000 đồng
- Trích quỹ phúc lợi an sinh xã hội của Công ty: 873.629.773 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là:% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 5: Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến cổ tức năm 2021

- Sản xuất kim loại antimony: 700 tấn
- Tiêu thụ kim loại antimony: 700 tấn

- Doanh thu: 110 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 21 tỷ đồng
- Cổ tức bằng tiền: $\geq 8\%$
- Ủy quyền cho HĐQT được quyết định mức tạm ứng cổ tức và thời gian chi trả.
- Công ty được tạm trích 5% từ lợi nhuận sau thuế hàng quý năm 2021 vào Quỹ

Khen thưởng phúc lợi.

- Trích thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận 20% cho Hội đồng quản trị, ban điều hành từ lợi nhuận trước thuế thực hiện vượt so với kế hoạch năm 2021.

- Về kế hoạch đầu tư: Tiếp tục hoàn thiện dự án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Antimony Mậu Duệ; Dự án bãi thải số I mỏ Mậu Duệ; Nâng cấp hệ thống dây chuyền luyện tinh kim loại antimony; đầu tư dây chuyền tuyển rửa quặng; xây dựng trạm biến áp mỏ Mậu Duệ; hoàn thành hệ thống kênh dẫn nước bãi thải mỏ Mậu Duệ.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 6: Thông qua tờ trình về việc xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 7: Thông qua quyết toán mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2021.

- Tổng số thù lao thực hiện năm 2020: 972.000.000 đồng

- Kế hoạch thù lao năm 2021: 972.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 8: Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp 2020.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 9: Thông qua tờ trình ban hành Quy chế nội bộ quản trị công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 10: Thông qua tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 11: Thông qua tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 12: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 -2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 -2025.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 13: Thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 -2025:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025:

1. Ông
2. Ông
3. Ông
4. Ông
5. Ông
6. Ông
7. Ông

Ông được bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025

Ông được bầu chức danh Phó chủ tịch HĐQT

Ông được bổ nhiệm chức danh Thư ký HĐQT

- Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025:

1. Ông
2. Ông
3. Bà

Ông được bầu làm trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025.

Điều 14: Triển khai thực hiện Nghị quyết.

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 14 tháng 4 năm 2021

2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông nghị quyết qua là % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Thành Đô